TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HSST
Ngày: 05/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Ngân, ông Ngô Xuân Bồng.
- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2018/TLST-HS, ngày 05 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T**; tên gọi khác: T Ba Ke; sinh ngày 15/10/1987; nơi sinh: Hà Nam; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn R, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm vườn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1965 và bà Lê Thị M, sinh năm 1966, cả hai đang sinh sống tại thôn R, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo là con lớn trong gia đình có hai anh em; vợ tên là Trần Thị H, sinh năm 1985, hiện sinh sống tại thôn R, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/6/2017 về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng, (Có mặt).

Người làm chứng: Anh Phạm Văn H1, sinh năm 1983; trú tại: Tổ 6B, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 15/3/2014, đối tượng Lê Văn Tr đi xe khách từ huyện Đức Trọng về thành phố Bảo Lộc; khi đến xã Lộc Châu thì Tr xuống xe, đi bộ tìm nơi sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà chị Mai Thị Th, trú tại thôn Tân Thịnh, xã Lộc Châu, Tr quan sát thấy trong sân có dựng nhiều xe mô tô mà không có người trông coi nên Tr đã đi vào dùng dụng cụ phá khóa điện trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius, biển số 49H1-152.XX của anh K, sinh năm 1992, trú tại Thôn X, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, sau đó chạy xe lên trung tâm thành phố Bảo Lộc tìm nơi

tiêu thụ. Do quen biết với Nguyễn Ngọc T nên Tr gọi điện thoại nhờ T bán xe thì T đồng ý. Mặc dù bị cáo T biết rõ chiếc xe trên là do Tr trộm cắp mà có nhưng T vẫn gọi điện thoại giới thiệu cho Phạm Văn H1, sinh năm 1983, trú tại tổ X, phường L, thành phố B mua chiếc xe trên thì H1 đồng ý mua. Sau đó T nhắn tin số điện thoại của H1 cho Tr, rồi Tr hẹn H1 đến khu vực cổng Bệnh viện II Lâm Đồng và bán cho H1 chiếc xe trên được 3.000.000đ. Sau khi mua chiếc xe trên H1 sử dụng được một thời gian thì lại bán cho anh Nguyễn Minh M, sinh năm 1982, trú tại Thôn X, xã L, thành phố B được 3.000.000đ, hiện nay Cơ quan điều tra đã thu hồi chiếc xe trả cho người bị hại.

Theo Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG, ngày 09/6/2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì chiếc xe 49H1-152.XX có giá trị 20.250.000đ.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với các bị cáo Lê Văn Tr và Phạm Văn H1 về hành vi phạm tội nêu trên thì bị cáo T bỏ trốn. Đến ngày 05/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng bắt quả tang T về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản; ngày 26/12/2017 Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đã ra quyết định phục hồi điều tra vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSBL, ngày 01 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", theo khoản 1 điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 250, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, bị cáo thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do bị cáo Nguyễn Ngọc T có quen biết đối tượng Lê Văn Tr, mặc dù bị cáo T biết rõ chiếc xe mô tô biển số 49H1-152.XX do Tr trộm cắp mà có nhưng ngày 15/3/2014 bị cáo T vẫn gọi điện thoại nói Phạm Văn H1 mua chiếc xe trên. Sau đó T đã nhắn tin cho Tr số điện thoại của H1 để Tr liên lạc và bán chiếc xe trên cho H1 được 3.000.000đ. Đối chiếu lời khai của bị cáo, nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản có đủ căn cứ khẳng định, hành vi của bị cáo T đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản công dân mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, sau khi phạm tội bị cáo còn bỏ trốn. Về nhân thân thì ngoài hành vi phạm tội này bị cáo còn 02 lần giúp đối tượng Lê Văn Tr tiêu thụ hai xe mô tô do Tr trộm cắp mà có, tuy nhiên do

đến nay chưa xác định được người bị hại là ai nên chưa có căn cứ để xử lý bị cáo về các hành vi này. Hơn nữa vào ngày 05/6/2017 bị cáo còn bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng bắt quả tang về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, hiện đang trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo nên cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[3] Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Lê Văn Tr và hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Phạm Văn H1 đã được xét xử và xử lý vật chứng cũng như bồi thường thiệt hại tại bản án hình sự số 07/HS-ST, ngày 29/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc nên không đề cập đến.

[4] Đối với hành vi giúp đối tượng Lê Văn Tr tiêu thụ hai chiếc xe mô tô do Tr trộm cắp mà có, do đến nay chưa xác định được người bị hại là ai nên cần tách ra, khi nào điều tra, xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Trong quá trình khởi tố điều tra, kiểm sát hoạt động điều tra và truy tố bị cáo ra trước tòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã nghiêm túc thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng, đảm bảo việc giải quyết vụ án đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T 09** ***(Chín)*** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2017.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Quảng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.